

Số: 15/2021/QĐST-HNGĐ

Kế Sách, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 468/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông N. Địa chỉ: tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà L. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm nêu trên.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông N và bà L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông N và bà L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông N và bà L thống nhất giao người con chung là cháu Q sinh ngày 19/10/2014 cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Q cho ông N không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông N và bà L thống nhất không yêu cầu Tòa án

giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông N và bà L tự thỏa thuận, nên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông N đã nộp (do ông H là người nộp thay) là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0006706, ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, ông N đã nộp xong án phí sơ thẩm và được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Bà L không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- **UBND xã B;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt